TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2025/QĐST- HNGĐ	

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2025/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 7, xã B1, tỉnh L (địa chỉ cũ: Thôn 7, xã LN huyện B, tỉnh L).

Bị đơn: Anh **Đặng Quang Q,** sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 7, xã B1, tỉnh L (địa chỉ cũ: Thôn 7, xã LN huyện B, tỉnh L).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị H** và anh **Đặng Quang Q.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đặng Quang Q có nghĩa vụ giao hai con chung Đặng Thị Vân A, sinh ngày 23/7/2013 và Đặng Thị Ngọc A1, sinh ngày 25/3/2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung là Đặng Thị Thảo V, sinh năm 2006 đã trên 18 tuổi, tự lao động được, chị H, anh Q không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

Quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Đặng Quang Q tự thỏa thuận về tài sản và không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004829 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4- Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 206 Huỳnh Thúc Kháng, Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng), hoàn trả lại cho chị Hà số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- UBND xã Bảo Lâm 1 (xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm cũ), tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy